

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2019/HS-PT
Ngày: 08-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2019/TLPT-HS ngày 23/10/2019 đối với bị cáo Tạ Văn H, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Tạ Văn H, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1951 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn C, sinh năm 1932 và bà Kiều Thị Tr, sinh năm 1931 (đều đã chết); vợ Trương Thị L, sinh năm 1960 và có 02 con, sinh năm 1983 và 1984; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 12/ST ngày 16/12/1989 bị Tòa án Quân sự Quân khu 5 xử phạt 18 tháng tù về tội “Giết người”; Bản án số 57/HSST ngày 26/8/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Công ty TNHH Toàn X. Địa chỉ trụ sở chính: Khu 4, ấp 8, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Phan Thị X - Chức danh: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc.

- Đại diện theo ủy của bà Phan Thị X: Ông Lê Cao Tánh, địa chỉ: số 54 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người làm chứng:*

1. Đoàn Văn L, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn 1, xã Đạ Kho, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt;

2. K'L, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt;

3. K'S, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt;

4. K'Th, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Từ năm 2009 đến năm 2014, Tạ Văn H làm bảo vệ cho Công ty TNHH Toàn X do bà Phan Thị X làm Giám đốc. Tuy nhiên, do công ty không trả tiền công nên đến ngày 20/4/2015 H nghỉ việc và lập biên bản chốt số tiền lương Công ty Toàn X còn nợ là: 104.390.000đ. Sau nhiều lần nghe tin bà X bán đất nhưng không trả tiền còn nợ, H nảy sinh ý định chặt phá diện tích đất trồng cây Cao su của Công ty Toàn X để lấy đất sản xuất, cản trở số tiền Công ty Toàn X còn nợ. Ngày 10/3/2019, H nói với K'L trú tại thôn 7, xã Quốc Oai, huyện Đ tìm thêm một số người nữa thuê phát đất rẫy với giá 250.000đ/người/ngày. K'L đồng ý và gọi thêm K'S, K'S1, K'B, K'K, K'Th, K'Kh, K'L1 và K'Nh cùng trú tại thôn 7, xã Quốc Oai đi phát rẫy cho H.

Sáng ngày 12/3/2019, H dẫn nhóm người của K'L vào khu vực nằm trong diện tích đất rừng giao được khoán trồng cây cao su của Công ty TNHH Toàn X có tọa độ trung tâm là X: 0475097, Y: 1291916 thuộc khoảnh 3, Tiểu khu 519B, thuộc địa giới hành chính xã Quốc Oai, huyện Đ. H dùng dao phát ranh, đánh dấu ranh giới và chỉ cho nhóm người của K'L thực hiện. Sau khi được H phát ranh, đánh dấu ranh giới, K'L cùng với K'S, K'S1, K'B, K'K, K'Th, K'Kh, K'L1 và K'Nh dùng dao phát cây lồ ô, trướng cá, các cây bụi dây leo và chặt hạ một số cây Cao su trên diện tích 5.326m². Đến khoảng 11 giờ ngày 13/3/2019 thì bị bà X phát hiện, trình báo cơ quan Công an.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định có 68 cây cao su bị chặt hạ có đường kính mặt cắt gốc từ 06cm đến 18cm, có chiều dài thân cây từ 3,5m đến 15m và tán rộng từ 01m đến 3,5m, chiều cao gốc từ 35cm đến 90cm. Ngoài các cây cao su bị chặt hạ, xung quanh có các cây lồ ô, trướng cá, các cây bụi cũng bị chặt hạ bằng dao. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận giá trị thiệt hại thực tế của 68 cây cao su bị chặt hạ là 16.575.000đ.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSĐT ngày 19/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Tạ Văn H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Tạ Văn H phải bồi thường cho Công ty TNHH Toàn X số tiền 16. 575.000đ. Xc nhận bị cáo đã nộp số tiền 8.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu tiền số 07476 ngày 17/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, bị cáo H còn phải bồi thường cho Công ty TNHH Toàn X số tiền 8.575.000đ.

Bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/9/2019 bị hại kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, hoặc tăng hình phạt đối với bị cáo H, khởi tố thêm các bị cáo khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo pháp luật của bị hại giữ nguyên kháng cáo: yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, nếu không hủy án thì tăng hình phạt đối với bị cáo; phải xử lý những người cùng tham gia đập phá tài sản cùng bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong thời gian từ năm 2009 đến năm 2014, Tạ Văn H làm bảo vệ cho Công ty TNHH Toàn X nhưng không được tiền công nên đến ngày 20/4/2015 H nghỉ việc và lập biên bản chốt số tiền lương Công ty Toàn X còn nợ là 104.390.000đ. H nảy sinh ý định chặt phá diện tích đất trồng cây Cao su của Công ty Toàn X để lấy đất sản xuất, cản trở số tiền Công ty Toàn X còn nợ. Ngày 12 và 13/3/2019, H thuê K'L, K'S, K'S1, K'B, K'K, K'Th, K'Kh, K'L1 và K'Nh đi phát rẫy cho H với giá 250.000đ/ người/ ngày. Nhóm của H thuê đã chặt 68 cây cao su, trị giá thiệt hại là 16.575.000đ.

Xét lời khai của bị cáo, bị hại, lời khai của người làm chứng, cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, đã tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Công ty TNHH Toàn X do bà Phan Thị X là đại diện theo pháp luật trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét: Bị cáo Tạ Văn H đã thuê K'L tìm thêm một số người để đi phát rẫy cho H với giá 250.000đ/ ngày. K'L đã gọi K'S, K'S1, K'B, K'K, K'Th, K'Kh, K'L1 và K'Nh cùng đi làm cho H. Quá trình điều tra đều Xc định vụ án không có đồng

phạm, 9 người đi phát rẫy là làm thuê lấy tiền công cho bị cáo H, do đó kháng cáo yêu cầu khởi tố đối với 9 người này là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Tài sản bị cáo H hủy hoại của Công ty TNHH Toàn X là 68 cây cao su, theo Kết luận số 15/KL-HĐ ĐGTTTHS ngày 24/4/2019 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Đ thì 68 cây cao su trị giá 16.575.000đ. Bị cáo có nhân thân xấu, 02 lần bị Tòa án xét xử tù giam. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bản thân bị cáo là người có công cách mạng, do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cấp sơ thẩm áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng cải tạo không giam giữ là đúng quy định của pháp luật. Kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại là không phù hợp với pháp luật và tính nhân văn nên không xem xét như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng không tuyên tại phần Quyết định của bản án, cũng không giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là thiếu sót nên cần rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Công ty TNHH Toàn X, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Tạ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Quốc Oai, huyện Đa Tềh, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Quốc Oai, huyện Đa Tềh, tỉnh Lâm Đồng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định của Luật Thi hành án hình sự. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án

phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Tạ Văn H, bị hại Công ty TNHH Toàn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bình

